

**Phẩm 10: Y KHÔNG MẠN NGUYỆN**  
(NƯƠNG VÀO KHÔNG ĐƯỢC MẠN NGUYỆN)

Bấy giờ Thiên nữ Như Ý Bảo Quang Diệu, ở trong đại chúng, nghe nói pháp sâu xa, hôn hờ vui mừng, đứng dậy, sửa lại áo vai phải, quỳ gối phải xuống đất, chấp tay cung kính, bạch Đức Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn! Nguyện xin Thế Tôn giảng nói cho con về pháp tu hành nghĩa lý sâu xa!

Rồi thiên nữ nói kệ:

*Thưa Đấng Lương Túc Tôn  
Tối Thắng soi thế giới  
Pháp Bồ-tát chánh hạnh  
Nguyện xin Phật giảng nói!  
Phật nói: “Thiện nữ thiên!  
Nếu có điều nghi ngờ  
Hãy tùy ý thưa hỏi  
Ta sẽ phân biệt nói!”  
Khi đó, Thiên nữ thưa Thế Tôn:  
Làm sao các Bồ-tát  
Tu chánh hạnh Bồ-đề  
Lìa sinh tử Niết-bàn  
Lợi ích mình, người khác?*

Đức Phật bảo:

–Này Thiện nữ thiên! Nương vào pháp giới, thực hành pháp Bồ-đề, tu hạnh bình đẳng! Thế nào là nương vào pháp giới mà thực hành pháp Bồ-đề và Tu hạnh bình đẳng? Nghĩa là đối với năm uẩn có thể hiện pháp giới. Pháp giới tức là năm uẩn. Năm uẩn chẳng thể nói, chẳng phải năm uẩn chẳng thể nói. Vì sao? Vì nếu pháp giới là năm uẩn thì tức là đoạn kiến, còn nếu lìa khỏi năm uẩn thì tức là thường kiến. Lìa khỏi hai tướng, chẳng chấp thủ nhị biên, chẳng thể thấy, vượt khỏi đối tượng nhận thức, không danh, không tướng, đó gọi là nói đối với pháp giới. Này Thiện nữ thiên! Làm sao năm uẩn có thể hiện pháp giới? Như vậy năm uẩn chẳng từ nhân duyên sinh. Vì sao? Vì nếu từ nhân duyên sinh thì vì đã sinh nên sinh, vì chưa

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sinh nên sẽ sinh. Nếu đã sinh nên sinh thì cần gì nhân duyên? Còn nếu chưa sinh mà sẽ sinh được thì chẳng thể được sinh. Vì sao? Vì các pháp chưa sinh tức là chẳng có, không danh, không tướng, chẳng thể suy lường hay thí dụ được, chẳng phải là đối tượng sinh của nhân duyên! Nay Thiện nữ thiên! Ví như tiếng trống là nhờ vào gỗ, vào da và dùi, tay... nên được phát ra tiếng. Như vậy tiếng trống quá khứ cũng rỗng không, vị lai cũng rỗng không, hiện tại cũng rỗng không. Vì sao? Vì âm thanh của trống này chẳng từ gỗ sinh ra, chẳng từ da và dùi, tay sinh ra, chẳng ở ba đời sinh ra, tức là chẳng sinh. Nếu chẳng thể sinh thì chẳng thể diệt. Nếu chẳng thể diệt thì không từ đâu đến. Nếu không từ đâu đến thì cũng không đi về đâu. Nếu không đi về đâu thì chẳng phải thường, chẳng phải đoạn. Nếu chẳng phải thường, chẳng phải đoạn thì chẳng một, chẳng khác. Vì sao? Vì đây nếu là một thì chẳng khác pháp giới. Nếu như vậy thì người phạm phu đáng lý phải thấy Chân đế, được Niết-bàn Vô thượng an lạc. Vì chẳng như vậy thì nên chẳng một. Nếu nói khác thì tất cả hành tướng chư Phật, Bồ-tát tức là chấp thủ, chưa được giải thoát sự trói buộc của phiền não, tức là chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì tất cả thánh nhân đối với hành, chẳng phải hành, đồng một tính chân thật, cho nên chẳng khác! Vì thế, nên biết, năm uẩn chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng từ nhân duyên sinh chẳng phải không từ nhân duyên sinh, chính là sự nhận biết của bậc Thánh, chẳng phải cảnh giới nào khác, cũng chẳng phải đối tượng diễn tả được của lời nói, không danh, không tướng, không nhân, không duyên, cũng không thí dụ, trước sau tịch tịnh, xưa nay vốn không. Vì thế, năm uẩn có thể hiện pháp giới.

Nay Thiện nữ thiên! Nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác khác với chân đế, khác với tục đế, khó có thể nghĩ lường... thì đối với cảnh Phạm, Thánh, thể chẳng phải một, khác, chẳng bỏ tục đế, chẳng lìa chân như, nương vào pháp giới, tu hạnh Bồ-đề.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói lời này xong, Thiện nữ thiên vô cùng vui mừng liền đứng dậy, sửa lại áo vai phải, quỳ gối phải xuống đất, chấp tay cung kính, nhất tâm đánh lễ, bạch Đức Phật rằng:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Lời nói về Chánh hạnh Bồ-đề như trên con nguyện sẽ tu học.

Lúc đó, vua trời Đại phạm, chủ cõi Ta-bà, ở trong đại chúng, hỏi Thiên nữ Như Ý Bảo Quang Diệu rằng:

–Hạnh Bồ-đề này khó có thể tu hành, nay làm thế nào để được tự tại đối với hạnh này?

Bấy giờ, Thiên nữ thiên đáp Phạm vương rằng:

–Thưa Đại phạm vương! Như lời Đức Phật dạy thật là sâu xa, tất cả các chúng sinh, không thể hiểu ý nghĩa ấy, là cảnh giới của bậc Thánh, rất vi diệu, khó biết. Hôm nay, tôi nhờ vào pháp này mà được an lạc, nếu đây là lời nói chân thật thì tôi nguyện khiến cho tất cả vô lượng, vô số vô biên chúng sinh của đời ác năm trước đều được thân sắc vàng ròng với ba mươi hai tướng tốt, chẳng phải nam, chẳng phải nữ, ngồi trên hoa sen báu, nhận được vô lượng niềm vui, mưa xuống hoa trời đẹp, âm nhạc chư Thiên chẳng đánh mà tự nhiên trỗi lên, tất cả đồ cúng dường đều đầy đủ.

Thiên nữ thiên nói lời đó xong thì tất cả chúng sinh trong đời ác năm trước đều có thân màu vàng ròng, đủ tướng của bậc đại nhân, chẳng phải nam, chẳng phải nữ, ngồi trên hoa sen báu, nhận được vô lượng niềm vui giống như cung trời Tha hóa tự tại, không có các đường ác, cây báu thẳng hàng, hoa sen bằng bảy báu đầy khắp thế giới, lại mưa xuống hoa trời bảy báu vô cùng đẹp đẽ, trỗi lên âm nhạc cõi trời. Thiên nữ thiên Như Ý Bảo Quang Diệu liền chuyển thân nữ thành thân Phạm Thiên. Vua trời Đại Phạm hỏi Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu rằng:

–Thưa Nhân giả! Ngài tu hành hạnh Bồ-đề như thế nào?

Đáp rằng:

–Thưa Phạm vương! Nếu trắng trong nước tu hành hạnh Bồ-đề thì tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề! Nếu trong mộng tu hành hạnh Bồ-đề thì tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề. Nếu đang nắng tu hành hạnh Bồ-đề thì tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề. Nếu tiếng vọng trong hang tu hành hạnh Bồ-đề thì tôi cũng tu hành hạnh Bồ-đề.

Nghe xong, vua Đại Phạm thưa Bồ-tát rằng:

–Ngài nương vào ý nghĩa nào mà nói lời nói này?

Đáp rằng:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thưa Phạm vương! không có một pháp nào là thật tướng tất cả, chỉ do nhân duyên mà được thành.

Phạm vương nói rằng:

–Nếu như vậy thì những tất cả những người phạm phu đúng lý đều được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác!

Đáp rằng:

–Ngài do ý gì mà nói lời đó? Người ngu si khác, người trí tuệ khác, Bồ-đề khác, chẳng phải Bồ-đề khác, giải thoát khác, chẳng phải giải thoát khác? Thưa Phạm vương! Như vậy các pháp bình đẳng không khác. Đối với pháp giới này, Chân như chẳng phải một, chẳng phải khác, không có trung gian nào có thể nắm giữ, không tăng, không giảm. Thưa Phạm vương! Ví như nhà ảo thuật và các đệ tử hiểu rõ các phương pháp ảo thuật, ở ngã tư đường lớn, nhặt lấy những đất, cát, cỏ, cây, cành lá... gom lại một chỗ, rồi làm các phép ảo thuật khiến cho mọi người nhìn thấy những voi, những ngựa, những xe cộ, binh chúng... và các kho tàng được đầy bẫy báu... nếu chúng sinh ngu si vô trí, chẳng thể suy nghĩ, chẳng biết gốc huyễn hóa, hoặc thấy, hoặc nghe liền suy nghĩ: “Những voi, ngựa... mà ta đã thấy đây đều là thật có, còn những cái khác đều hư vọng.” Sau đó, chẳng suy nghĩ lại cho kỹ càng. Người có trí thì chẳng như vậy, biết rõ gốc huyễn hóa nên hoặc thấy, hoặc nghe đều suy nghĩ: “Những voi, ngựa... như ta đã thấy chẳng phải là chân thật, chỉ là việc huyễn hóa, mê hoặc mắt người, vọng cho là voi, ngựa... và các kho tàng, chỉ có tên không có thật. Như điều ta thấy nghe, chẳng chấp là thật.” Về sau, suy nghĩ biết sự hư vọng ấy. Vì vậy, người trí biết rõ tất cả pháp đều không thật thể, chỉ theo thế tục như thấy như nghe tuyên bày việc ấy, suy nghĩ nghĩa lý chắc chắn thì chẳng như vậy, lại do giả định mà nói để hiển bày nghĩa thật.

Thưa Phạm vương! Chúng sinh ngu si, chưa đạt được mắt của Bạc Thánh tuệ xuất thế, chưa biết tất cả các pháp nên chân như chẳng thể nói. Những kẻ phạm phu đó hoặc thấy hoặc nghe hành pháp chẳng phải hành pháp, rồi như vậy mà tư duy liền sinh ra chấp thủ, cho đó là thật. Đối với Đệ nhất nghĩa, họ chẳng thể rõ biết các pháp Chân như là chẳng thể nói. Những hoặc thấy hoặc nghe hành pháp, chẳng phải hành pháp, rồi tùy theo sức của mình, chẳng sinh ra

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chấp thủ, cho là thật có, rõ biết tất cả các hành pháp không thật và chẳng phải hành pháp cũng không thật, chỉ vọng tưởng nghĩ suy ra tướng hành, hay tướng chẳng phải hành, chỉ có tên gọi, không có thật thể. Các bậc Thánh nhân tùy theo thế tục mà giảng nói để khiến cho họ biết nghĩa chân thật. Như vậy, thưa Phạm vương! Những Thánh nhân này dùng Thánh trí để nhận thức, thấy rõ pháp Chân như là chẳng thể nói, hành pháp hay chẳng phải hành pháp cũng vậy, vì khiến cho người khác chứng biết nên nói vô số, lời nói và tên gọi của thế tục.

Vua trời Đại Phạm hỏi Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu:

–Có bao nhiêu chúng sinh có thể hiểu biết chánh pháp sâu xa như vậy?

Đáp rằng:

–Thưa Phạm vương! Mọi chúng sinh huyễn hóa có tâm, tâm sở đều có thể hiểu được chánh pháp sâu xa ấy.

Phạm vương nói rằng:

–Thể của người huyễn hóa này là chẳng phải có thì tâm sở này từ đâu mà sinh ra?

Đáp rằng:

–Nếu biết pháp giới chẳng có, chẳng không, các chúng sinh như vậy đều có thể hiểu được nghĩa lý sâu xa.

Bấy giờ, Phạm vương bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu thật không thể nghĩ bàn, thông đạt ý nghĩa sâu xa như vậy.

Đức Phật bảo:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Này Phạm vương! Đúng như lời ông nói! Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu này đã dạy các ông phát tâm tu học Vô sinh pháp nhẫn.

Lúc đó, vua trời Đại Phạm cùng các Phạm chúng đứng dậy, sửa lại áo vai phải, chấp tay cung kính đảnh lễ dưới chân Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu, thưa:

–Hy hữu! Hy hữu! Hôm nay chúng tôi may mắn được gặp Đại sĩ, được nghe chánh pháp!

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Phạm vương:

–Như Ý Bảo Quang Diệu này, vào đời vị lai, sẽ được làm Phật

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hiệu là Bảo Diệm Cát Tường Tạng, Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Khi Đức Phật nói phẩm này, có ba ngàn ức Bồ-tát đối với được không thoái chuyển Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tám ngàn ức Thiên tử, vô lượng, vô số quốc vương, quan và dân chúng xa lìa trần cấu, được Pháp nhãn thanh tịnh.

Bấy giờ, trong hội có năm mươi Tỳ-kheo tu hành hạnh Bồ-tát muốn thoát tâm Bồ-đề, khi nghe Bồ-tát Như Ý Bảo Quang Diệu nói pháp này thì đều được vững chãi không thể nghĩ bàn, viên mãn các nguyện trước đây, trở lại phát khởi tâm Bồ-đề, đều tự cỡi y cúng dường Bồ-tát, một lần nữa phát tâm tinh tấn thù thắng Vô Thượng. Họ đều phát nguyện: “Nguyện cho chúng con công đức căn lành không thoái chuyển, hồi hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.” Đức Phật bảo Phạm vương rằng:

–Này Phạm vương! Những Tỳ-kheo đó y vào công đức này, đúng như lời dạy tu hành, qua chín mươi đại kiếp, sẽ được giải thoát giác ngộ, lìa khỏi sinh tử.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền thọ ký:

–Này các Tỳ-kheo! Qua ba mươi a-tăng-kỳ kiếp, các ông sẽ được làm Phật, ở kiếp tên là Nan thắng quang vương, nước tên là Vô cấu quang. Các ông đồng thời đều được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều đồng danh hiệu là Nguyện Trang Nghiêm Giám Sư Vương với mười hiệu đầy đủ!

Đức Phật nói tiếp:

–Này Phạm vương! Kinh điển vi diệu Kim Quang Minh này, nếu được nghe và thọ trì thì có uy lực lớn. Giả sử có người ở trăm ngàn đại kiếp tu hành sáu pháp Ba-la-mật mà không có phước thiện. Nếu thiện nam, thiện nữ nào ghi chép kinh Kim Quang Minh như vậy, rồi mỗi nửa tháng đều chuyên tâm đọc tụng thì công đức này rất lớn, công đức trước chẳng bằng một phần trăm... cho đến suy tính thí dụ cũng chẳng thể sánh kịp.

Này Phạm vương! Cho nên, hôm nay khuyên ông nên tu học, nhớ nghĩ, thọ trì, vì người khác giải nói rộng rãi. Vì sao? Vào thuở xa xưa, khi ta tu hành đạo Bồ-tát, giống như dưng sĩ xông vào trận

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chiến, chẳng tiếc thân mạng, lưu thông kinh điển vi diệu như vậy, thọ trì, đọc tụng, vì người khác giảng nói.

Này Phạm vương! Ví như Thánh vương chuyển luân còn ở đời thì bảy báu chẳng diệt, nếu vua băng thì bảy báu tự nhiên diệt hết. Này Phạm vương! kinh vua vi diệu Kim Quang Minh này, nếu còn tồn tại ở đời thì pháp bảo Vô thượng đều chẳng diệt, còn nếu không có kinh này thì pháp bảo ở đâu cũng ẩn mất. Vậy nên, đối với Kinh vương này, phải chuyên tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, vì người khác giảng nói, khuyên cho họ ghi chép, tu hành Tinh tấn ba-la-mật, chẳng tiếc thân mạng, chẳng sợ mệt nhọc... được công đức thù thắng. Những đệ tử của ta cần phải tinh tấn, chuyên cần tu học như vậy.

Bấy giờ, vua trời Đại phạm cùng vô lượng Phạm chúng, Đế Thích, Tứ Thiên vương và các Dược-xoa đều đứng dậy, sửa lại áo vai phải, gối phải quỳ xuống đất, chấp tay cung kính, bạch Phật rằng:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con nguyện giữ gìn, ủng hộ lưu truyền kinh điển Kim Quang Minh vi diệu này! Đối với thầy nói pháp, nếu có các hoạn nạn con sẽ trừ diệt, khiến cho đủ mọi điều lành, luôn luôn mạnh khỏe, biện tài vô ngại, thân ý như thái, người nghe trong pháp hội đều được an lạc. Nếu ở cõi nước, có đói kém, oán tặc, phi nhân làm nã hại thì Thiên chúng chúng con, ủng hộ, khiến cho nhân dân nơi ấy được yên ổn, thịnh vượng, an vui, không có những điều oan uổng, ngang ngược... tất cả đều nhờ sức của Thiên chúng chúng con. Nếu có người cúng dường kinh điển này thì chúng con cũng sẽ cúng dường cung kính họ như Phật chẳng khác.

Bấy giờ, Phật bảo vua trời Đại phạm và các phạm chúng, cho đến Tứ Thiên vương, các Dược-xoa... rằng:

–Hay thay! Hay thay! Các ông được nghe pháp vi diệu, sâu xa, lại có thể đối với Kinh vương vi diệu này phát tâm ủng hộ và thọ trì, các ông sẽ đạt được phước thù thắng vô biên, mau chóng thành Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề!

Phạm vương... nghe Đức Phật nói xong, hoan hỷ kính nhận.

M